ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 101 /2026/QĐ-UBND	*Đồng Nai, ngày 25 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn thành phố Đồng Nai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15, Luật số 84/2025/QH15, Luật số 90/2025/QH15, Luật số 93/2025/QH15, Luật số 113/2025/QH15 và Luật số 142/2025/QH15;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 60/2024/QH15;

Căn cứ Luật Dữ liệu số 60/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 116/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân số 91/2025/QH15;

Căn cứ Luật An ninh mạng số 116/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 133/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 357/2025/NĐ-CP của Chính phủ về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2026 và thay thế Quyết định số 27/2025/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về việc ban hành quy chế phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (*báo cáo*);
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng (*báo cáo*);
- Cục KTVB&TCTHPL - Bộ Tư pháp (*báo cáo*);
- Thường trực Thành ủy (*báo cáo*);
- Thường trực HĐND thành phố (*báo cáo*);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Chánh, các Phó Chánh VP UBND thành phố;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Đồng Nai
- Sở Tư pháp;
- Công báo điện tử thành phố;
- Lưu: VT, KGVX, KTN, Tan.

<D:\2026a\KCN\QCPH\>

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Hồ Văn Hà

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn thành phố Đồng Nai

(Ban hành kèm theo Quyết định số 101 /2026/QĐ-UBND)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định việc phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn thành phố Đồng Nai theo quy định tại khoản 2 Điều 38 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

2. Những nội dung không được quy định tại Quy chế này được thực hiện theo quy định của Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các Sở, Ban, ngành.

2. Ủy ban nhân dân các phường, xã.

3. Chủ đầu tư dự án bất động sản và tổ chức kinh doanh dịch vụ bất động sản trên địa bàn thành phố.

4. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn thành phố.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn thành phố Đồng Nai được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan theo quy định hiện hành, đảm bảo sự chủ động, thường xuyên, chặt chẽ, kịp thời, thống nhất, không chồng chéo.

2. Tuân thủ các nguyên tắc về xây dựng, quản lý và sử dụng thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản quy định tại Điều 4 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

3. Việc trao đổi, cung cấp thông tin giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân phải bảo đảm đầy đủ, chính xác theo đúng quy định tại Nghị định số 357/2025/NĐ-

CP và chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung, thông tin, dữ liệu do mình cung cấp. Trường hợp chậm cung cấp hoặc cung cấp thông tin, dữ liệu không chính xác thì bị xử phạt theo quy định của pháp luật về kinh doanh bất động sản và các quy định pháp luật có liên quan.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Cấp và quản lý tài khoản truy cập hệ thống

1. Tài khoản quản trị Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản do Bộ Xây dựng cấp cho Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố giao Sở Xây dựng tiếp nhận, quản lý và vận hành tài khoản quản trị này theo quy định pháp luật và hướng dẫn của Bộ Xây dựng.

2. Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối thực hiện việc cấp, thu hồi và quản lý tài khoản truy cập cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; hướng dẫn việc sử dụng tài khoản và khai thác Hệ thống; tổ chức kiểm tra, rà soát, cập nhật, tổng hợp dữ liệu vào Hệ thống; thực hiện việc kiểm duyệt dữ liệu và chế độ báo cáo gửi Bộ Xây dựng theo quy định pháp luật và hướng dẫn của Bộ Xây dựng.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan được cấp tài khoản có trách nhiệm quản lý, sử dụng tài khoản đúng mục đích, đúng quy định; bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin; không được chia sẻ, cung cấp tài khoản cho tổ chức, cá nhân khác khi chưa được phép; kịp thời thông báo cho cơ quan quản lý hệ thống khi phát hiện sự cố hoặc dấu hiệu truy cập trái phép; chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Ủy ban nhân dân thành phố về mọi hoạt động phát sinh từ việc sử dụng tài khoản được cấp.

Điều 5. Phối hợp trong việc xây dựng cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Sở Xây dựng chủ trì xây dựng cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn thành phố Đồng Nai đảm bảo đúng quy định tại Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã, phường phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo chức năng, nhiệm vụ và theo đề nghị của Sở Xây dựng. Đồng thời, thực hiện cung cấp, chia sẻ thông tin dữ liệu lên Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định tại Điều 6 của Quy chế này.

3. Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành có liên quan vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản được thực hiện theo quy định của pháp luật; bảo đảm dữ liệu được cập nhật đồng bộ, thống nhất, đầy đủ, chính xác, kịp thời, tránh trùng lặp và mâu thuẫn thông tin giữa các hệ thống dữ liệu.

Điều 6. Trách nhiệm chia sẻ, kết nối, cung cấp thông tin, dữ liệu trên hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và Ủy ban nhân dân các phường, xã tham gia phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản có trách nhiệm và quyền hạn theo đúng quy định tại Điều 39 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm cung cấp, chia sẻ thông tin, dữ liệu lên Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo thời gian thực ngay khi phát sinh biến động theo quy định tại khoản 2 Điều 31 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

3. Sở Xây dựng cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định tại khoản 2 Điều 14; khoản 2 Điều 16; điểm a, d khoản 3 Điều 16; điểm a, b, c, đ, g khoản 2 Điều 17; khoản 1, 6, 7 Điều 18; điểm e khoản 1, khoản 3 Điều 20; Điều 21; khoản 1 Điều 22; Điều 23; Điều 25 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

4. Các tổ chức hành nghề công chứng cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 17; khoản 2, 3 Điều 19 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP. Sở Tư pháp có trách nhiệm đôn đốc, chỉ đạo các tổ chức hành nghề công chứng phối hợp thực hiện việc cung cấp thông tin theo quy định.

5. Sở Tài chính

a) Phối hợp với Sở Xây dựng triển khai, tuyên truyền các chủ đầu tư dự án bất động sản thực hiện tiếp nhận tài khoản trên hệ thống thông tin nhà ở và thị trường bất động sản, thực hiện chia sẻ, cập nhật, cung cấp thông tin, dữ liệu đảm bảo theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

b) Phối hợp kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu về tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng nhà ở thuộc tài sản công theo quy định tại khoản 3 Điều 20 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

6. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định tại điểm b, d khoản 3 Điều 16; khoản 1 Điều 21 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

b) Chủ trì tổ chức cung cấp, chia sẻ dữ liệu đất đai thuộc phạm vi quản lý; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định.

7. Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Nội vụ chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về cá nhân được thụ hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

8. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Liên đoàn Lao động thành phố chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về cá nhân được thụ hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

9. Thống kê thành phố: Cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định tại khoản 4 Điều 14; khoản 4 Điều 16 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

10. Sở Công Thương, Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế thành phố: Cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 17; khoản 5 Điều 18 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

11. Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố: Cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định tại điểm a, b, c, d, g khoản 1 và khoản 2 Điều 20 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP

12. Ủy ban nhân dân cấp xã chia sẻ, cung cấp

a) Thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 16; điểm h khoản 2 Điều 17; khoản 2, 3 Điều 19; điểm g khoản 1, khoản 3 Điều 20 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP

b) Thông tin, dữ liệu về cá nhân được thụ hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở trên địa bàn theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

13. Chủ đầu tư dự án bất động sản: Cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định tại Điều 15; khoản 1 Điều 16; Điều 18; khoản 1, khoản 3 Điều 19; điểm a, b, c, d, đ khoản 1 Điều 20 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

14. Tổ chức kinh doanh dịch vụ bất động sản (gồm sàn giao dịch bất động sản; tổ chức kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản; tổ chức kinh doanh dịch vụ tư vấn, quản lý bất động sản) chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu theo quy định tại Điều 22 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

15. Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản, điều hành sàn giao dịch bất động sản: Cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

16. Đơn vị quản lý vận hành nhà chung cư: Cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

17. Các Sở, Ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm đôn đốc chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng công trình xây dựng thuộc phạm vi quản lý thực hiện cung cấp, chia sẻ thông tin, dữ liệu quy định tại điểm d khoản 2 Điều 17 Nghị định số

357/2025/NĐ-CP lên Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định.

Điều 7. Khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Việc khai thác, sử dụng thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản được thực hiện theo quy định tại Điều 33 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

2. Việc chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước là không thu phí, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Tổ chức, cá nhân khai thác thông tin, dữ liệu quy định tại khoản 4 Điều 33 của Nghị định số 357/2025/NĐ-CP phải trả các chi phí liên quan đến khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu theo quy định pháp luật về giá.

Điều 8. Bảo mật thông tin, dữ liệu

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu có trách nhiệm bảo đảm an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu theo quy định của pháp luật.

2. Thông tin, dữ liệu trên Hệ thống được khai thác, sử dụng đúng mục đích; bảo đảm tính chính xác, toàn vẹn và bảo mật của thông tin, dữ liệu.

Điều 9. Công bố thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Định kỳ theo quý, trước ngày 15 tháng đầu tiên của quý sau quý báo cáo đảm bảo thời gian công bố thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản định kỳ quý theo quy định tại khoản 2 Điều 35 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

2. Thời hạn chốt số liệu, từ ngày 01 tháng đầu tiên của quý báo cáo đến ngày cuối cùng của tháng cuối cùng trong quý báo cáo.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm

a) Thực hiện việc thu thập, phân tích, tổng hợp, công bố các thông tin tổng hợp về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn thành phố theo đúng quy định pháp luật.

b) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các sở, ngành có liên quan, các tổ chức, doanh nghiệp kinh doanh bất động sản trên địa bàn thực hiện các quy định về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định của Quy chế này và Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

c) Công bố các cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm quy định của Nghị định này trên trang thông tin điện tử do địa phương quản lý.

d) Đầu mối tiếp nhận các thông tin liên quan đến nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn do cơ quan, tổ chức cung cấp.

đ) Chia sẻ, cung cấp thông tin cho các cơ quan quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

e) Thực hiện hoặc lựa chọn tổ chức có đủ năng lực khảo sát, thu thập, phân tích thông tin, phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản của địa phương.

g) Sở Xây dựng chủ trì theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở tại Quyết định này. Trong quá trình thực hiện có phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời đến Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố quyết định cấp kinh phí hàng năm từ ngân sách địa phương cho việc điều tra, thu thập thông tin phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản và đầu tư, duy trì, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin quy định.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân, Ủy ban nhân dân các phường xã trên địa bàn thành phố có trách nhiệm

a) Thực hiện chia sẻ, báo cáo, cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định. Chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung, tính đầy đủ, chính xác của thông tin, dữ liệu thuộc phạm vi quản lý trước khi cung cấp, chia sẻ trên hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản. Trường hợp vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan không thể chia sẻ, cung cấp thông tin đúng thời hạn thì phải có văn bản báo cáo và thực hiện cung cấp, chia sẻ thông tin ngay sau khi có điều kiện thực hiện.

b) Phối hợp với Sở Xây dựng trong việc kết nối, tích hợp thông tin từ các cơ sở dữ liệu có liên quan do mình quản lý, đồng thời đảm bảo cho việc duy trì, kết nối, chia sẻ thông tin với cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

c) Bố trí công chức, viên chức để thực hiện công tác xây dựng, cập nhật, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo Quy chế này và quy định của Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

d) Không được làm sai lệch, hư hỏng, thất thoát thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản; chiếm giữ, tiêu hủy trái phép, làm hư hại thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

đ) Không được lợi dụng việc chia sẻ, cung cấp thông tin để sách nhiễu, trục lợi, phát tán các thông tin trái với các quy định của pháp luật; cản trở việc khai thác, sử dụng thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định; Khai thác, sử dụng thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản đúng với quy định của Nghị định này và các quy định khác của pháp luật.

e) Không được chia sẻ, cung cấp cho bên thứ ba dữ liệu do cơ quan nhà nước có thẩm quyền chia sẻ, cung cấp cho mình để khai thác, sử dụng, trừ trường hợp được cơ quan quản lý hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản có thẩm quyền cho phép.

g) Thông báo kịp thời cho cơ quan quản lý hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản về những sai sót của thông tin, dữ liệu đã chia sẻ, cung cấp.

Điều 11. Việc sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế này nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Xây dựng để phối hợp giải quyết hoặc tổng hợp báo báo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.